

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày: 17-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Kim Hùng

2. Ông Ngô Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Xem – Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/HSST, ngày 07/9/2018, đối với bị cáo:

1. Dương Hoàng M, sinh ngày 02/4/1996 tại Bến Tre; Hộ khẩu thường trú: ấp H, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 8/12; Con bà: Đinh Thị T, sinh năm 1974 và ông: Dương Hoàng C, sinh năm 1969; Có vợ là Mai Thị Thúy V, sinh 1998 và 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Ngày 26/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2017; Tiền sự: ngày 17/10/2017 bị Công an huyện B, tỉnh Bến Tre xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng chưa nộp phạt. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam C, huyện G, tỉnh Bến Tre và hiện bị cáo được trích xuất tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M để phục vụ xét xử.

2. Nguyễn Gia Q, sinh ngày 11/12/ 1997 tại Bến Tre; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố 1, thị trấn M1, huyện M, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 và cha: vô danh; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được điều tra tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 17 ngày 25/5/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, bị cáo có mặt tại tòa.

Người bị hại: Nguyễn Thanh P, sinh năm 1983; Nơi cư trú: số 39A, khu phố 3, thị trấn M1, huyện M, tỉnh Bến Tre. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Lê Nhựt T, sinh năm 1995; Nơi cư trú: khu phố 2, thị trấn M1, huyện M, tỉnh Bến Tre. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng: Nguyễn Hoài P1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn M1, huyện M, tỉnh Bến Tre (vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Dương Hoàng M và Nguyễn Gia Q bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 16/01/2018 Dương Hoàng M cùng Nguyễn Gia Q đến thị trấn M1 để chơi game bắn cá, đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc M và Q đang ngồi uống nước gần tiệm game bắn cá H thì phát hiện bên trong dịch vụ cầm đồ A (do anh Nguyễn Thanh P làm chủ) có nhiều xe mô tô nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Sau khi quan sát M và Q phát hiện dịch vụ cầm đồ A có gắn camera nên Q kéo nón kết xuống che khuất mặt của mình và đi vào bên trong dịch vụ cầm đồ A lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 71B1-859.28 có gắn chìa khóa dẫn ra ngoài sân giao cho M, M lên xe khởi động máy để tẩu thoát thì bị anh Nguyễn Thanh P phát hiện giữ xe lại, còn M và Q thì tẩu thoát. Đến ngày 24/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M mời Q đến làm việc, Q đã khai nhận hành vi phạm tội và chỉ ra đồng phạm với mình là Dương Hoàng M

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B1-859.28 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn đen-cam mang tên Nguyễn Lê Nhựt T; 03 đoạn video của 03 camera giám sát được lưu trong thẻ nhớ; 01 áo thun tay ngắn, phần trước bên trái có chữ “adidas” màu xanh của bị cáo Dương Hoàng M

Căn cứ hồ sơ định giá số 10/QĐ-HĐĐG ngày 19/01/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện M kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 71B1-859.28, số khung 5P10DY244269, số máy 5P10DY244269, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn đen-cam, dung tích xi lanh 134cm³, bánh mâm (vành đúc), thắng đĩa đã qua sử dụng giá trị 27.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 24/KSĐT-KT ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam đã truy tố bị cáo Dương Hoàng M và Nguyễn Gia Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Dương Hoàng M từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt là 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 01/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre. Buộc bị cáo Dương Hoàng M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 65 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Gia Q từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng 02 năm 06 tháng tính từ ngày 17/10/2018.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 đề nghị Tòa án: Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện M trả lại cho anh Nguyễn Lê Nhật T 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B1-859.28, số khung 5P10DY244269, số máy 5P10DY244269, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn đen-cam, dung tích xi lanh 134cm³, bánh mâm (vành đúc), thắng đĩa; Đối với 01 áo thun tay ngắn, phần trước bên trái có chữ “adidas” màu xanh do không còn giá trị sử dụng và bị cáo M không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Riêng đoạn video lưu trong thẻ nhớ chuyển theo hồ sơ vụ án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị Tòa ghi nhận anh T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo Dương Hoàng M và Nguyễn Gia Q khai nhận có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại Nguyễn Thanh P có đơn xin vắng mặt nhưng trình bày như sau: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 71B1-859.28, số khung 5P10DY244269, số máy 5P10DY244269, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn đen-cam, dung tích xi lanh 134cm³, bánh mâm (vành đúc), thắng đĩa đã qua sử dụng là tài sản của bạn anh là anh Nguyễn Lê Nhật T gởi tại tiệm của anh. Nay anh T đã nhận lại được xe, anh không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Lê Nhật T có đơn xin vắng mặt nhưng có lời trình bày như sau: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 71B1-859.28, số khung 5P10DY244269, số máy 5P10DY244269, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn đen-cam, dung tích xi lanh 134cm³, bánh mâm (vành đúc), thắng đĩa đã qua sử dụng là tài sản của anh, anh gởi tại tiệm cầm đồ 39A của anh P. Hiện nay anh đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Với động cơ tham lam, tư lợi cá nhân nên vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/01/2018 tại khu phố 3, thị trấn M1, huyện M bị cáo Nguyễn Gia Q và Dương Hoàng M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Thanh P xe mô tô biển kiểm soát 71B1-859.28 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn đen-cam, dung tích xi lanh 134cm³, bánh mâm (vành đúc), thắng đĩa đã qua sử dụng, giá trị tài sản chiếm đoạt là 27.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Gia Q và Dương Hoàng M đã phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định như sau: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến ba năm:*

a/ Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm

b/ Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các Điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c/ Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d/ Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ; tài sản là kỷ vật, di vật, đồ thờ cúng có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại”.

[3] Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội

mặc dù bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ sức khỏe lao động tạo thu nhập trong cuộc sống nhưng bị cáo tham lam, ham muốn có tiền để chơi game bắn cá mà không lao động nên là nguyên nhân dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ của tội phạm đã thực hiện, có xét đến tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhưng đủ để giáo dục bị cáo thành công dân tốt và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Gia Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Dương Hoàng M có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Đối với bị cáo Dương Hoàng M tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là xe mô tô trị giá 27.000.000 đồng, nhưng tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo Q trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về vai trò đồng phạm thấy rằng các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự phân công chặt chẽ giữa các bị cáo khi thực hiện tội phạm, trong đó bị cáo Q là người thực hành, trực tiếp chiếm đoạt tài sản. Bị cáo M là người giúp sức tích cực, tạo điều kiện cho bị cáo Q thực hiện tội phạm. Do đó cần áp dụng chế định về đồng phạm theo quy định tại điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay lúc đầu bị cáo M thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng không thừa nhận giữ vai trò là người khởi xướng rủ rê Q thực hiện việc trộm xe mô tô của anh P. Tuy nhiên, qua thẩm vấn và với chứng cứ thu thập được, hình ảnh camera thu lại diễn biến hoạt động của hai bị cáo trước khi thực hiện tội phạm thì bị cáo M thừa nhận bị cáo là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Xét về nhân thân: bị cáo Q có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Bị cáo M có nhân thân xấu, có 01 tiền án, 01 tiền sự và trong thời gian chờ Tòa án nhân dân huyện B xử phạt về tội trộm cắp tài sản thì bị cáo lại cùng bị cáo Q thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Thanh P.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Q là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51, còn bị cáo M tuy không là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng bị cáo M là người khởi xướng, giúp sức tích cực cho bị cáo Q, bị cáo Minh có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng một mức hình phạt cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo Q và áp dụng hình thức xử phạt tù có thời hạn nhằm cách ly hoạt động bình thường của bị cáo M ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức giáo dục, thuyết phục, giúp các bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này, biết tôn trọng pháp luật, tài sản của người khác và các quy tắc chuẩn mực của đời sống xã hội, đồng thời cũng tạo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Đối với bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp cùng gia đình giáo dục, cải tạo bị cáo cũng đủ trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện M trả lại cho anh Nguyễn Lê Nhật T 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B1-859.28, số khung 5P10DY244269, số máy 5P10DY244269, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn đen-cam, dung tích xi lanh 134cm³, bánh mâm (vành đúc), thắng đĩa; Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun tay ngắn, phần trước bên trái có chữ “adidas” màu xanh do không còn giá trị sử dụng và bị cáo M không yêu cầu nhận lại. Riêng đoạn video lưu trong thẻ nhớ lưu trong hồ sơ vụ án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị Tòa ghi nhận anh T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[6] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

[7] Về tổng hợp hình phạt:

Hiện nay bị cáo Dương Hoàng M đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam C, huyện G, tỉnh Bến Tre với mức hình phạt là 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 01/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo và quyết định hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo Dương Hoàng M và Nguyễn Gia Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng M và Nguyễn Gia Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Hoàng M 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre xét xử bị cáo Dương Hoàng M 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo Dương Hoàng M chấp hành hình phạt của hai bản án là 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2018.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt bị cáo Nguyễn Gia Q 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày 17/10/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Gia Q cho Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện M và UBND thị trấn M1, huyện M, tỉnh Bến Tre kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục, cải tạo bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện M trả lại cho anh Nguyễn Lê Nhật T 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B1-859.28, số khung 5P10DY244269, số máy 5P10DY244269, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu sơn đen-cam, dung tích xi lanh 134cm³, bánh mâm (vành đúc), thắng đĩa; Trả cho bị cáo Dương Hoàng M 01 áo thun tay ngắn, phần trước bên trái có chữ “adidas” màu xanh. Riêng đoạn video lưu trong thẻ nhớ tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận anh T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Buộc bị cáo Dương Hoàng M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Buộc bị cáo Nguyễn Gia Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Mô Cày Nam (2b);
- CA huyện Mô Cày Nam (3b);
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam (1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre (2b);
- Lưu HS, VP, THA (4b).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm

Lê Kim Hùng Ngô Văn Bình

Nguyễn Thị Hồng Diễm

